

## ĐỀ CƯƠNG TUYÊN TRUYỀN

# **KỶ NIỆM 110 NĂM NGÀY SINH ĐỒNG CHÍ TỔNG BÍ THƯ LÊ HỒNG PHONG (06/9/1902 - 06/9/2012)**

### **I. TIỂU SỬ TÓM TẮT CỦA ĐỒNG CHÍ LÊ HỒNG PHONG**

Đồng chí Lê Hồng Phong tên thật là Lê Huy Doãn, sinh năm 1902, trong một gia đình nông dân ở xã Hưng Thông, huyện Hưng Nguyên, tỉnh Nghệ An, vùng đất giàu truyền thống, văn hiến và cách mạng

Sinh ra và lớn lên trong hoàn cảnh đất nước bị nô lệ, cuộc sống của nhân dân vô cùng cực khổ bởi ách thống trị, áp bức, bóc lột của chế độ phong kiến, thực dân. Chứng kiến những cuộc khởi nghĩa và phong trào đấu tranh yêu nước của đồng bào ta bị kẻ thù đàn áp đẫm máu, Đồng chí Lê Hồng Phong sớm nuôi trong mình tư tưởng yêu nước và ý chí làm cách mạng cứu nước.

Sau khi học hết bậc Sơ học yếu lược, do hoàn cảnh kinh tế gia đình khó khăn, không thể tiếp tục đi học, Đồng chí Lê Hồng Phong rời quê ra thành phố Vinh, xin làm việc tại nhà máy Diêm - Bến Thủy. Trong thân phận người làm thuê và được tận mắt chứng kiến cuộc sống lầm than của những người lao động, Đồng chí Lê Hồng Phong đã vận động công nhân đứng lên đấu tranh. Sau sự kiện này, Đồng chí Lê Hồng Phong bị đuổi việc.

Năm 1923, Đồng chí Lê Hồng Phong và Đồng chí Phạm Hồng Thái bí mật sang Xiêm (Thái Lan), rồi sang Quảng Châu (Trung Quốc) tìm con đường làm cách mạng. Tại Quảng Châu, tháng 4 năm 1924, Đồng chí Lê Hồng Phong và Đồng chí Phạm Hồng Thái gia nhập Tâm Tâm Xã (một tổ chức cách mạng do Đồng chí Hồ Tùng Mậu và Đồng chí Lê Hồng Sơn thành lập) và hăng hái tham gia hoạt động, phát triển Tâm Tâm Xã thành một tổ chức hạt nhân cách mạng.

Cuối năm 1924, lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc về Quảng Châu, trên cơ sở tổ chức Tâm Tâm Xã, Người thành lập Hội Việt Nam Cách mạng thanh niên, mở lớp huấn luyện cán bộ cách mạng. Đồng chí Lê Hồng Phong được dự lớp huấn luyện chính trị do lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc phụ trách, trở thành một trong những cán bộ đầu tiên của cách mạng Việt Nam được trang bị lý luận của chủ nghĩa Mác-Lênin. Tháng 8 năm 1924 đến cuối năm 1925, Đồng chí Lê Hồng Phong học và tốt nghiệp Trường sĩ quan quân sự Hoàng Phố. Sau đó, đồng chí tiếp tục vào học tại trường Hàng không Quảng Châu. Tại đây, tháng 02 năm 1926, Đồng chí Lê Hồng Phong gia nhập Đảng Cộng sản Trung Quốc. Do có thành tích học tập xuất sắc, đồng thời được sự giới thiệu của chính quyền Quảng Châu và của lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc, tháng 10 năm 1926, Đồng chí Lê Hồng Phong

được cử sang Liên Xô theo học tại trường Lý luận quân sự không quân ở Lê-nin-grát (nay là thành phố Xanh Pê-téc-pua). Tháng 12 năm 1927, tốt nghiệp trường Lý luận quân sự không quân, Đồng chí Lê Hồng Phong tiếp tục theo học trường Đào tạo phi công quân sự ở Bô-rít-xgơ-lép-xcơ. Học chưa xong khóa đào tạo phi công, tháng 10 năm 1928, đồng chí được gọi về học tại trường Đại học phương Đông. Trong 3 năm (từ năm 1928 đến năm 1931), đồng chí đã hoàn thành chương trình học tập và được kết nạp vào Đảng Cộng sản Liên Xô, được chuyển tiếp làm nghiên cứu sinh. Khi đang học, thì tháng 11 năm 1931, đồng chí được phân công trở về nước hoạt động, chỉ đạo việc tổ chức khôi phục và phát triển các cơ sở Đảng. Tuy nhiên, do mạng lưới mật thám dày đặc, đồng chí không bắt liên lạc được với cơ sở trong nước, tạm thời phải ở lại Trung Quốc.

Đầu năm 1932, đồng chí về Quảng Tây, gần biên giới Việt - Trung và chấp nối liên lạc với các đồng chí Hoàng Đình Giông, Hoàng Văn Thụ, Hoàng Văn Nọn, Lương Văn Chi... tìm cách xây dựng lại hệ thống tổ chức của Đảng; mở các lớp huấn luyện, đào tạo cán bộ, gây dựng cơ sở cách mạng trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số ở các tỉnh biên giới Lạng Sơn, Cao Bằng; cử các Đồng chí Hoàng Văn Thụ, Hoàng Văn Nọn đi phát triển cơ sở cách mạng, xây dựng lực lượng ở Hải Phòng, Quảng Ninh...

Tháng 6 năm 1932, Đồng chí Lê Hồng Phong bàn bạc với các đồng chí lãnh đạo của Đảng cho công bố bản "Chương trình hành động của Đảng" do đồng chí tham gia khởi thảo và được Quốc tế Cộng sản thông qua. Chương trình hành động khẳng định đường lối đấu tranh cách mạng do Đảng đề ra là đúng đắn, đã có tác dụng củng cố Đảng về chính trị, tư tưởng và tổ chức, khôi phục phong trào cách mạng: đầu năm 1933, Xứ ủy Nam Kỳ được tổ chức lại; năm 1934, Xứ ủy lâm thời Bắc Kỳ được thành lập; Xứ ủy Trung Kỳ và một số tỉnh ủy, thành ủy cũng đã được xây dựng lại.

Tháng 3 năm 1934, Ban lãnh đạo của Đảng ở nước ngoài (còn gọi là Ban Chỉ huy ở ngoài) được chính thức thành lập tại Ma Cao (Trung Quốc). Ban Chỉ huy ở ngoài có chức năng như Ban Chấp hành Trung ương lâm thời do Đồng chí Lê Hồng Phong làm Bí thư, đồng chí Hà Huy Tập là Ủy viên phụ trách tuyên huấn kiêm Tổng biên tập Tạp chí Bôn-sê-vích, Đồng chí Nguyễn Văn Dực phụ trách công tác kiểm tra. Khi các tổ chức Đảng trong nước, đặc biệt là các Xứ ủy đã được khôi phục, Ban lãnh đạo của Đảng đứng đầu là Đồng chí Lê Hồng Phong đã quyết định triệu tập Hội nghị cán bộ trong nước đến họp ở Ma Cao (Trung Quốc) để nhận định tình hình, đề ra chủ trương mới nhằm củng cố Đảng, khôi phục, phát triển các tổ chức quần chúng và chuẩn bị Đại hội lần thứ nhất của Đảng. Trong lúc đang khẩn trương chuẩn bị Đại hội lần thứ nhất của Đảng, Đồng chí Lê Hồng Phong nhận được giấy mời tham dự Đại hội lần thứ VII Quốc tế Cộng sản. Do đó, đầu năm 1935, Đồng chí Lê Hồng Phong dẫn đầu Đoàn đại biểu của Đảng đi Mát-xcơ-va dự Đại hội lần thứ VII Quốc tế Cộng sản. Đoàn gồm 03 đồng chí: Lê Hồng Phong, Hoàng Văn Nọn và Nguyễn Thị Minh Khai. Công việc chuẩn bị Đại hội Đảng được giao lại cho các Đồng chí Hà Huy Tập, Phùng Chí Kiên.

Tại Đại hội lần thứ VII Quốc tế Cộng sản (họp từ ngày 25 tháng 7 đến ngày 21 tháng 8 năm 1935), Đồng chí Lê Hồng Phong đã đọc bản tham luận quan trọng về phong trào cách mạng Đông Dương. Cũng tại Đại hội này, Đảng ta được công nhận là chi bộ chính thức của Quốc tế Cộng sản, Đồng chí Lê Hồng Phong (với bí danh là Hải An), được bầu là Ủy viên Ban Chấp hành Quốc tế Cộng sản.

Đại hội lần thứ VII Quốc tế Cộng sản kết thúc, Đồng chí Lê Hồng Phong trở lại Thượng Hải (Trung Quốc). Khi đó, Đại hội lần thứ nhất của Đảng đã thành công, Đồng chí Lê Hồng Phong được bầu làm Tổng Bí thư của Đảng (bầu vắng mặt).

Tháng 7 năm 1936, với cương vị là Ủy viên Ban Chấp hành Quốc tế Cộng sản, Đồng chí Lê Hồng Phong cùng với Trung ương Đảng đã triệu tập và chủ trì Hội nghị toàn quốc của Đảng tại Thượng Hải. Hội nghị đã quyết định chuyển hướng mục tiêu và nhiệm vụ trước mắt của cách mạng, xác định rõ mục tiêu trực tiếp là đấu tranh chống chế độ phản động thuộc địa, chống phát xít và chiến tranh đế quốc, đòi dân chủ, dân sinh và hòa bình. Kẻ thù chủ yếu trước mắt của nhân dân Đông Dương là bọn phản động thuộc địa và bè lũ tay sai. Theo đề nghị của Đồng chí Lê Hồng Phong, Hội nghị quyết định thành lập Mặt trận Nhân dân phản đế Đông Dương, đặt tiền đề cơ sở cho cao trào đấu tranh dân chủ diễn ra trong cả nước thời gian sau đó.

Tháng 11 năm 1937, Đồng chí Lê Hồng Phong bí mật về hoạt động tại Sài Gòn, trực tiếp cùng Trung ương Đảng chỉ đạo phong trào cách mạng. Người bạn đời của đồng chí là Đồng chí Nguyễn Thị Minh Khai cũng về nước tham gia Xứ ủy Nam Kỳ kiêm Bí thư Thành ủy Sài Gòn - Chợ Lớn. Lúc này, trên cương vị là Ủy viên Thường vụ Trung ương, Đồng chí Lê Hồng Phong đã cùng với Ban Chấp hành Trung ương Đảng quyết định chuyển Mặt trận Nhân dân phản đế thành Mặt trận Dân chủ nhằm tập hợp đông đảo nhân dân, tranh thủ mọi lực lượng tham gia vào cuộc đấu tranh đòi tự do ngôn luận, đòi dân sinh, dân chủ và chống phát xít.

Ngày 22 tháng 6 năm 1939, Đồng chí Lê Hồng Phong bị thực dân Pháp bắt tại Sài Gòn, kết án 6 tháng tù giam và 3 năm quản thúc. Sau khi hết hạn 6 tháng tù giam, chúng buộc đồng chí phải về quê nhà ở Nghệ An để theo dõi, giám sát. Tháng 01 năm 1940, Đồng chí Lê Hồng Phong lại bị bắt và đưa vào giam ở Khám Lớn - Sài Gòn. Biết Đồng chí Lê Hồng Phong là cán bộ lãnh đạo cao cấp của Đảng, thực dân Pháp buộc tội đồng chí "chịu trách nhiệm tinh thần" của cuộc Khởi nghĩa Nam Kỳ, kết án 5 năm tù giam và 10 năm quản thúc, đày ra Côn Đảo và chỉ thị cho bọn chúa đảo phải tìm mọi cách hãm hại. Những trận đòn thù tàn ác, dã man đã làm cho Đồng chí Lê Hồng Phong kiệt sức dần, đồng chí đã mãi mãi ra đi vào trưa ngày 06 tháng 9 năm 1942.

## **II. NHỮNG HOẠT ĐỘNG VÀ CÔNG HIẾN CỦA ĐỒNG CHÍ LÊ HỒNG PHONG ĐỐI VỚI CÁCH MẠNG VIỆT NAM**

### **1. Lê Hồng Phong - Nhà lãnh đạo kiên định và tài năng của Đảng ta**

### **a. Chủ trì công việc của Đảng trong giai đoạn cách mạng bị địch khủng bố ác liệt sau cao trào Xô viết Nghệ Tĩnh ( năm 1930 - 1931)**

Sau cao trào Xô viết Nghệ Tĩnh (năm 1930 - 1931) thất bại, địch khủng bố dã man, kéo dài liên tục từ cuối năm 1932 đến năm 1935 đẩy phong trào cách mạng Việt Nam vào giai đoạn vô cùng khó khăn. Hàng ngàn cán bộ, đảng viên và chiến sĩ yêu nước bị bắt, giết và tù đày. Các cơ sở đảng từ Trung ương đến địa phương bị tan vỡ. Nhiều cán bộ lãnh đạo chủ chốt của Đảng bị bắt hoặc bị sát hại như: Tổng Bí thư Trần Phú, Ngô Gia Tự, Nguyễn Phong Sắc, Nguyễn Đức Cảnh... Thực dân Pháp ở Đông Dương còn câu kết với đế quốc Anh ở Hương Cảng và bọn quân phiệt ở Trung Quốc, Thái Lan truy lùng cán bộ của Đảng ta đang hoạt động ở ngoài nước, trong đó có lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc bị bắt ở Hương Cảng.

Trong bối cảnh đó, cuối năm 1931, Đồng chí Lê Hồng Phong nhận chỉ thị của Quốc tế Cộng sản trở về nước chỉ đạo việc tổ chức khôi phục và phát triển các cơ sở Đảng, tiếp tục đưa phong trào cách mạng tiến lên. Sau chuyến đi dài ngày, vất vả và gian khổ, vượt qua mạng lưới mật thám phong tỏa dày đặc, đồng chí đã về đến gần biên giới Việt - Trung và bắt liên lạc được với tổ chức Đảng tại Quảng Tây - Trung Quốc vào đầu năm 1932. Để giải quyết vấn đề thiếu hụt cán bộ, Đồng chí Lê Hồng Phong quyết định vấn đề đầu tiên là mở lớp đào tạo cán bộ, như lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc đã làm trước đây. Thực hiện chủ trương này, Đồng chí Lê Hồng Phong quyết định chuyển về Long Châu (một thị trấn nhỏ sát biên giới Việt - Trung). Tại đây, đồng chí liên tục mở các lớp huấn luyện cho cán bộ từ trong nước sang học tập. Tài liệu lưu tại Quốc tế Cộng sản do chính Đồng chí Lê Hồng Phong báo cáo, còn ghi lại: “Trong khoảng thời gian từ tháng 10 năm 1932 đến tháng 3 năm 1933, tôi... huấn luyện cho hơn 20 đồng chí từ trong nước qua, mỗi lớp học trong hai tuần lễ”<sup>1</sup>. Trong số những cán bộ được Đồng chí Lê Hồng Phong đào tạo, có các đồng chí sau đó đã trở thành lãnh đạo chủ chốt của Đảng như Đồng chí Hoàng Văn Thụ, Hoàng Đình Giong, Lương Văn Chi... Những cán bộ sau khi được đào tạo, ngay lập tức được đưa về nước hoạt động, nhờ thế mà các tổ chức đảng trong nước được khôi phục, nhất là các đảng bộ của các tỉnh biên giới như Cao Bằng, Lạng Sơn và các đảng bộ các thành phố lớn như Hải Phòng, Hà Nội...

Đối với tổ chức Đảng Cộng sản Đông Dương của Việt kiều tại Xiêm và Lào, tình hình có những vấn đề phức tạp. Nhân danh phái viên của Quốc tế Cộng sản ủy nhiệm, Đồng chí Lê Hồng Phong cải tổ lại cơ cấu tổ chức của Đảng ở những nơi này. Đồng chí cho rằng tổ chức Đảng ở Xiêm (trong đó có cả các đảng viên người Hoa), tự đứng ra thành lập Ban Chấp hành lâm thời (gồm 05 đồng chí) là một sáng kiến nhưng không đúng nguyên tắc của tổ chức Đảng. Thay mặt Quốc tế Cộng sản, Đồng chí Lê Hồng Phong chỉ đạo cải tổ lại thành các đảng bộ của Việt kiều trực thuộc Trung ương sẽ được thành lập lại nay mai<sup>2</sup>.

## **b. Tham gia soạn thảo và triển khai "Chương trình hành động của Đảng" tạo bước phát triển mới cho cách mạng Việt Nam**

Trong khoảng thời gian cuối năm 1932, dưới sự lãnh đạo trực tiếp của Đồng chí Lê Hồng Phong, ngoài việc tổ chức, cơ cấu lại mạng lưới cơ sở đảng trong nước, liên tục vận động cán bộ trong nước sang huấn luyện, bồi dưỡng lý luận cách mạng, đồng chí còn chỉ đạo thành lập một Ban lãnh đạo lâm thời của Đảng. Ban lãnh đạo thống nhất chủ trương tuyên truyền, học tập và hành động theo nội dung của bản kế hoạch “Chương trình hành động của Đảng” do Đồng chí Lê Hồng Phong soạn thảo đã được Quốc tế Cộng sản thông qua. Đây là vấn đề có ý nghĩa hết sức quan trọng. Bởi trong lúc cách mạng Việt Nam bị khủng bố trắng, giữa lúc Đảng đang gặp thoái trào, những tư tưởng dao động, cơ hội đang thừa cơ trỗi dậy, “Chương trình hành động của Đảng” như một luồng gió mới tiếp sức cho cán bộ, đảng viên và nhân dân giữ được niềm tin vững chắc vào tiền đồ cách mạng, đẩy lùi tư tưởng cầu an, hoang mang dao động, tạo điều kiện cho việc khôi phục nhanh chóng hệ thống tổ chức của Đảng và phong trào cách mạng của nhân dân. Bản “Chương trình hành động của Đảng” đã được Đồng chí Lê Hồng Phong dùng làm tài liệu giảng dạy cho cán bộ các lớp ở Quảng Tây (Trung Quốc), đồng thời còn được nhân bản đưa về nước làm tài liệu tuyên truyền, giáo dục cho đông đảo cán bộ đảng viên và nhân dân trong nước, do đó, nó còn có tác dụng thiết thực to lớn hơn.

Như vậy, cho đến cuối năm 1933, bằng năng lực, trí tuệ và quyết tâm phi thường, Đồng chí Lê Hồng Phong đã bước đầu hoàn thành trọng trách mà Quốc tế Cộng sản giao cho, xây dựng lại hệ thống tổ chức của Đảng trong cả nước, khôi phục các cơ sở cách mạng và khơi dậy niềm tin của nhân dân đối với Đảng, với cách mạng. Dưới sự lãnh đạo của Đồng chí Lê Hồng Phong, các tổ chức Đảng trong nước dần dần hoạt động trở lại và ngày càng lớn mạnh, phong trào cách mạng hồi sinh.

## **c. Chủ trì thành lập và đứng đầu Ban lãnh đạo của Đảng ở nước ngoài**

Cùng với việc khôi phục hệ thống cơ sở, tổ chức Đảng trong nước, vấn đề khôi phục Bộ Chỉ huy, cơ quan lãnh đạo cao nhất của Đảng ở nước ngoài cũng được Đồng chí Lê Hồng Phong hết sức chú trọng. Đồng chí Lê Hồng Phong quyết định thành lập Ban lãnh đạo của Đảng ở nước ngoài (còn gọi là Ban Chỉ huy ở ngoài).

Tháng 3 năm 1934, dưới sự chủ trì của Đồng chí Lê Hồng Phong, Hội nghị thành lập Ban Chỉ huy ở ngoài của Đảng được tiến hành, dự Hội nghị có 5 đồng chí<sup>3</sup>. Hội nghị thảo luận về tình hình Đông Dương, tình hình hoạt động của Đảng ở Bắc Kỳ, Trung kỳ, Nam Kỳ và Lào; thông tin về tình hình của Đảng Cộng sản Xiêm... Đặc biệt, Hội nghị bàn bạc và thông qua các bản Điều lệ của Công đoàn, Đoàn Thanh niên Cộng sản, Nông hội đỏ... Sau hội nghị, Đồng chí Nguyễn Văn Dực được cử về Nam Kỳ chỉ đạo thành lập Xứ ủy Nam Kỳ. Trên cơ sở hệ thống tổ chức, cơ sở Đảng được khôi phục và phát triển, Ban Chấp ủy Trung ương lâm thời cũng được thành lập ở Nam Kỳ, Ban Chỉ huy ở

ngoài gấp rút chuẩn bị cho việc tiến tới Đại hội lần thứ nhất của Đảng được triệu tập vào năm sau (năm 1935).

Vậy là chỉ sau một thời gian ngắn nhận nhiệm vụ trở về nước, mặc dù mạng lưới mật thám lùng sục gắt gao, Đồng chí Lê Hồng Phong vẫn kiên định mục tiêu, nhiệm vụ cách mạng, tìm bắt liên lạc được với cơ sở đảng ở trong nước, từ đó móc nối, khôi phục tổ chức, đào tạo cán bộ, bổ sung cho đội ngũ cán bộ đã bị bắt, bị giết trong thời kỳ khủng bố trắng, dần dần khôi phục lại hệ thống cơ sở Đảng trong toàn quốc. Các tổ chức Đảng ở hải ngoại như đảng bộ Việt kiều ở Xiêm, ở Lào cũng được chỉnh đốn, củng cố, góp phần đưa phong trào cách mạng trong nước phát triển lên một bước mới.

Đặc biệt, với việc thành lập Ban Chỉ huy ở ngoài, mà vai trò như Ban Chấp hành Trung ương lâm thời đã có tác động hết sức to lớn với phong trào cách mạng trong nước. Trước hết là duy trì niềm tin của nhân dân đối với Đảng, đồng thời khẳng định sức sống mãnh liệt và vị trí lãnh đạo của Đảng, không một thế lực nào có thể dập tắt được. Song trên hết, sự hoạt động tích cực của Ban Chỉ huy ở ngoài, trong đó phải kể đến những công hiến to lớn, hoạt động không mệt mỏi của Đồng chí Lê Hồng Phong, đã góp phần quan trọng đưa Đảng ta trở lại vai trò lãnh đạo cách mạng, hệ thống tổ chức của Đảng từ cơ sở tới Trung ương đã dần dần được khôi phục, tạo tiền đề thuận lợi cho các bước phát triển của cao trào cách mạng cả nước ở giai đoạn sau.

## **2. Lê Hồng Phong - Một trong những học trò xuất sắc của Chủ tịch Hồ Chí Minh**

Sự gặp gỡ giữa lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc với Đồng chí Lê Hồng Phong đã mở ra một bước ngoặt trong cuộc đời hoạt động cách mạng của người thanh niên xứ Nghệ. Là thế hệ cán bộ đầu tiên được lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc trực tiếp tuyển chọn, huấn luyện và đào tạo, Đồng chí Lê Hồng Phong đã được nghe những bài giảng đầu tiên về lịch sử phong trào cách mạng thế giới và cách mạng giải phóng dân tộc, về những nguyên lý của chủ nghĩa Mác-Lênin... Những bài học đó đã dẫn dắt và nâng tầm nhận thức của Đồng chí Lê Hồng Phong, từ một thanh niên giàu lòng yêu nước, dám xả thân vì sự nghiệp cứu nước, cứu dân, trở thành người cộng sản và là người học trò xuất sắc của Chủ tịch Hồ Chí Minh. Ngay từ khi được dự khóa huấn luyện chính trị ở Quảng Châu (năm 1925), Đồng chí Lê Hồng Phong đã bộc lộ tư chất, tài năng của một người cán bộ cách mạng và được lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc phát hiện. Chính vì thế, Người đã gửi đồng chí vào những cơ sở đào tạo cán bộ cao cấp của Chính phủ Trung Hoa và trường đào tạo lãnh tụ của Quốc tế Cộng sản ở Liên Xô.

Trong suốt thời gian Đồng chí Lê Hồng Phong đi học tập, đào tạo ở Liên Xô, lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc vẫn thường xuyên liên lạc thông qua đường dây của Quốc tế Cộng sản. Trong bức thư lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc gửi Đồng chí Lê Hồng Phong ngày 02 tháng 3 năm 1930, Người thân mật gọi là: “Gửi Hồng Phong Lão”, thông báo về sự kiện ra đời của Đảng Cộng sản Việt Nam, đồng thời khẳng định: “Trong nước bây giờ đã có đảng

thống nhất vững vàng, không còn tệ chia lìa ấu trĩ như trước nữa”<sup>4</sup>. Điều đó thể hiện sự theo dõi, quan tâm đặc biệt của lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc đối với Đồng chí Lê Hồng Phong. Không phụ lòng của người thầy dẫn dắt - lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc, Đồng chí Lê Hồng Phong đã từng bước trưởng thành cả về nhận thức lý luận và năng lực lãnh đạo.

Với những đóng góp to lớn đối với việc khôi phục và phát triển phong trào cách mạng Việt Nam trong những năm 1932 - 1935, Đồng chí Lê Hồng Phong được mời tham gia Đại hội VII của Quốc tế Cộng sản và được bầu làm Ủy viên Ban Chấp hành Quốc tế Cộng sản, được Đại hội lần thứ nhất của Đảng Cộng sản Đông Dương bầu làm Tổng Bí thư của Đảng.

Trong thời kỳ Mặt trận Dân chủ Đông Dương (năm 1936 - 1939), với vai trò Ủy viên Thường vụ Ban Chấp hành Trung ương, Đồng chí Lê Hồng Phong đã có rất nhiều đóng góp vào việc hình thành chủ trương, đường lối của Đảng, góp phần đưa cách mạng Việt Nam phát triển lên một tầm cao mới. Đồng chí Lê Hồng Phong đã thể hiện một tấm gương sáng ngời của người cộng sản: sống vì Đảng, chết không rời Đảng, trọn đời hy sinh phấn đấu vì độc lập, tự do của dân tộc, vì hạnh phúc của nhân dân. Đồng chí Lê Hồng Phong xứng đáng là một trong những học trò xuất sắc của Chủ tịch Hồ Chí Minh.

### **3. Lê Hồng Phong - Tấm gương người cộng sản kiên cường**

Ngày 22 tháng 6 năm 1939, Đồng chí Lê Hồng Phong bị thực dân Pháp bắt tại Sài Gòn. Biết đồng chí là cán bộ lãnh đạo cao cấp của Đảng, bọn mật thám dùng mọi thủ đoạn tra tấn dã man; dụ dỗ, lừa phỉnh, nhưng chúng không lay chuyển được tinh thần và ý chí của người cộng sản kiên cường. Không đủ chứng cứ để buộc tội, tòa án của đế quốc Pháp đành kết án đồng chí 6 tháng tù giam và 3 năm quản thúc ở Nghệ An. Mặc dù bị quản thúc, theo dõi chặt chẽ, đồng chí vẫn dành thời gian để viết báo, bí mật gửi cho các tờ báo của Đảng như tờ Dân Chúng, Phương Đông tạp chí... thể hiện tinh thần chiến đấu ngoan cường của người cách mạng kiên trung.

Chính vì thế, thực dân Pháp rất sợ người lãnh tụ cộng sản mà chúng gọi là: “tên phiến loạn nguy hiểm”, cho nên, khi chiến tranh thế giới thứ II bùng nổ, dù đang trong thời gian quản thúc tại quê, nhưng mật thám Nam Kỳ đã ra Nghệ An bắt Đồng chí Lê Hồng Phong và áp giải vào giam giữ tại Sài Gòn. Trong gần 1 năm trời bị tra tấn, hành hạ, kẻ địch tìm mọi cách để khép đồng chí vào tội tử hình, nhưng không đủ chứng cứ, chúng giở đủ mọi thủ đoạn, kể cả dùng đòn tâm lý hòng lung lạc tinh thần của đồng chí. Biết Đồng chí Lê Hồng Phong và Đồng chí Nguyễn Thị Minh Khai là vợ chồng, có con nhỏ (Lê Nguyễn Hồng Minh) mới được mấy tháng, chúng đưa Đồng chí Nguyễn Thị Minh Khai đến gặp Đồng chí Lê Hồng Phong, hy vọng 2 người sẽ nhận nhau, qua đó chúng có cơ khép tội đồng chí dính líu tới “âm mưu lật đổ chính phủ Nam Kỳ”. Mặc dù hai vợ chồng lâu ngày không được gặp nhau, nay gặp lại trong cảnh tù đày, sống chết chia ly không biết thế nào, lòng đầy thương cảm, nhưng đồng chí vẫn kìm nén tình cảm riêng, kiên quyết phủ nhận mọi chứng cứ của kẻ thù đưa ra, làm thất bại âm mưu của

chúng. Mặc dù vậy, thực dân Pháp vẫn buộc tội đồng chí phải “chịu trách nhiệm tinh thần” cho cuộc Khởi nghĩa Nam Kỳ, kết án 5 năm tù giam và 10 năm quản thúc, đày ra Côn Đảo.

Trong những ngày bị biệt giam trong hầm đá, hoặc trong Banh II, nơi giam giữ tù cộng sản, kẻ thù luôn tìm cách hành hạ, tra tấn, đánh đập dã man Đồng chí Lê Hồng Phong, hòng làm nhục tinh thần, ý chí của người lãnh đạo cộng sản. Có lần đồng chí vừa bung bát cơm lên ăn thì bọn cai ngục xông vào đánh túi bụi; bát cơm của đồng chí bị nhuộm đỏ, do máu chảy từ đầu, mặt rót vào, nhưng đồng chí vẫn thản nhiên ngồi ăn “bát cơm chan máu”, với quyết tâm phải sống để “còn sống, còn chiến đấu”. Những trận đòn thù tàn ác, dã man, liên tục đã làm Đồng chí Lê Hồng Phong dần dần kiệt sức, đồng chí đã vĩnh biệt anh em, đồng chí vào trưa ngày 06 tháng 9 năm 1942.

Đồng chí Lê Hồng Phong hy sinh khi mới 40 tuổi đời, trong đó có hơn 20 năm liên tục hoạt động, cống hiến cho Đảng, cho cách mạng. Trước lúc đi xa, Đồng chí Lê Hồng Phong còn căn dặn: “Nhờ các đồng chí nói với Đảng rằng, tới giờ phút cuối cùng, Lê Hồng Phong vẫn một lòng tin thắng lợi vẻ vang của cách mạng”. Đó là lời chào của người cộng sản bất tử Lê Hồng Phong với anh em, đồng chí trước khi đi về cõi vĩnh hằng. Cho đến giờ phút cuối cùng, đồng chí vẫn tỏ rõ khí phách hiên ngang, ý chí kiên cường, bất khuất. Đồng chí là người chiến sĩ cộng sản tiêu biểu cho chủ nghĩa anh hùng cách mạng Việt Nam. Hình ảnh, tên tuổi và sự nghiệp của đồng chí mãi mãi được khắc ghi trong trái tim, tâm hồn của các thế hệ người Việt Nam hôm nay và mai sau./.

## **BAN TUYÊN GIÁO TRUNG ƯƠNG**

- 1: Báo cáo gửi Quốc tế Cộng sản (ngày 15 tháng 01 năm 1935), theo nguồn từ sách: "Lê Hồng Phong - Người cộng sản kiên cường", Sdd, tr. 685-695.
- 2: Theo Báo cáo gửi Quốc tế Cộng sản của Lê Hồng Phong (tức Hải An ngày 15 tháng 01 năm 1935), tài liệu đã dẫn, tr 690-694.
- 3: Có tài liệu của Lê Hồng Phong nói chỉ có 03 người dự Hội nghị, nhưng trong Báo cáo ngày 15 tháng 01 năm 1935, danh sách tham dự có nêu đầy đủ tên của 05 người gồm: Lê Hồng Phong, Hà Huy Tập, Nguyễn Văn Dật, Nguyễn Văn Tham và Trần Văn Chấn.
- 4: Hồ Chí Minh toàn tập, tập 3, NXB. CTQG.H.2000: tr 39.